

DANH SÁCH HỌC SINH
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2021 - 2022

GVCN: Phan Thị Kim Vui - SĐT: 0932027772

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7955800326	Từ An An	6-4	7-4	02/04/2009	Nữ	Kinh	
2	7941416727	Cao Trần Hồng Anh	6-4	7-4	27/06/2009	Nữ	Kinh	
3	7920875915	Lê Hoàng Tấn Anh	6-1	7-4	05/11/2009	Nam	Kinh	
4	7941418243	Nguyễn Huỳnh Minh Anh	6-4	7-4	17/06/2009	Nữ	Kinh	
5	7941417242	Trần Vũ Quỳnh Anh	6-4	7-4	29/10/2009	Nữ	Kinh	
6	7955800322	Nguyễn Vũ Bảo	6-4	7-4	06/06/2009	Nam	Kinh	
7	7955800321	Nguyễn Quốc Thành Danh	6-4	7-4	19/11/2009	Nam	Kinh	
8	7929538892	Đặng Phi Du	6-4	7-4	19/12/2008	Nam	Kinh	
9	7955800317	Nguyễn Kim Thuận Du	6-4	7-4	21/11/2009	Nữ	Kinh	
10	7955800315	Nguyễn Trọng Duy	6-4	7-4	19/08/2009	Nam	Kinh	
11	7941419313	Trịnh Ngân Hà	6-4	7-4	17/04/2009	Nữ	Kinh	
12	7920640341	Tổng Ngọc Hân	6-4	7-4	22/12/2009	Nữ	Kinh	
13	0159603873	Phạm Dũng Hoàng	6-4	7-4	24/07/2009	Nam	Kinh	
14	7933015237	Phạm Tuấn Hùng	6-4	7-4	04/12/2009	Nam	Kinh	
15	7928953761	Nguyễn Anh Huy	6-4	7-4	30/05/2009	Nam	Kinh	
16	7941416925	Đặng Tổng Tùng Hy	6-4	7-4	29/10/2009	Nam	Kinh	
17	7955800031	Vũ Minh Khánh	6-4	7-4	26/12/2008	Nữ	Kinh	
18	7955800308	Trần Nguyễn Xuân Khoa	6-4	7-4	23/07/2009	Nam	Kinh	
19	7927828176	Lê Tùng Lâm	6-4	7-4	05/02/2009	Nam	Kinh	
20	7955800304	Lâm An Lộc	6-4	7-4	05/03/2009	Nam	Kinh	
21	7941417807	Nguyễn Đức Minh	6-4	7-4	01/01/2009	Nam	Kinh	
22	7941417064	Huỳnh Ngô Ái My	6-4	7-4	28/09/2009	Nữ	Kinh	
23	7955800301	Trần Kim Ngân	6-4	7-4	28/10/2009	Nữ	Kinh	
24	7928953879	Đỗ Nguyễn Thúy Ngọc	6-4	7-4	01/10/2009	Nữ	Kinh	
25	7941417341	Đỗ Phương Nguyên	6-4	7-4	06/10/2009	Nữ	Kinh	
26	7941417192	Vũ Minh Nhật	6-4	7-4	03/06/2009	Nam	Kinh	
27	7928953890	Nguyễn Lý Quỳnh Như	6-4	7-4	30/03/2009	Nữ	Kinh	
28	7928953900	Trần Gia Phát	6-4	7-4	08/05/2009	Nam	Kinh	
29	7914155071	Hoàng Đại Phúc	6-4	7-4	06/05/2009	Nam	Kinh	
30	7941418284	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	6-4	7-4	16/02/2009	Nam	Kinh	
31	7941418288	Trần Phạm Minh Phương	6-4	7-4	09/12/2009	Nữ	Kinh	
32	7955800297	Nguyễn Xuân Quý	6-4	7-4	07/12/2009	Nam	Kinh	
33	7941418086	Thạch Trung Tài	6-4	7-4	12/03/2009	Nam	Kinh	
34	7928954083	Hoàng Tiến Thành	6-4	7-4	20/01/2009	Nam	Kinh	
35	7928954011	Lê Ngọc Hương Thảo	6-4	7-4	21/05/2009	Nữ	Kinh	
36	7933015652	Trần Thuận Thuyết	6-4	7-4	20/08/2009	Nữ	Kinh	
37	7941418076	Đỗ Nguyễn Nhật Trí	6-4	7-4	10/11/2009	Nam	Kinh	
38	7941418287	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	6-4	7-4	31/01/2009	Nữ	Kinh	
39	7955801067	Nguyễn Đoàn Minh Trục	7-4	7-4	10/09/2008	Nam	Kinh	
40	7955800254	Thạch Trung Trục	6-5	7-4	12/03/2009	Nam	Kinh	
41	7955800295	Nguyễn Hữu Tuấn	6-4	7-4	01/12/2009	Nam	Kinh	
42	7955800294	Nguyễn Hải Cát Tường	6-4	7-4	12/10/2009	Nữ	Kinh	
43	7914416270	Trần Trí Vỹ	6-4	7-4	30/10/2009	Nam	Kinh	